

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THUỶ SẢN CẦN THƠ

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 54/2022/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2022;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Tổ chức và Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Cần Thơ;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Cần Thơ ngày 25/05/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1 Đại hội đồng Cổ đông thống nhất thông qua Báo cáo của BGD

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023
Doanh thu	Đồng	1.249.727.135.015
Kim ngạch xuất khẩu	USD	34.382.074
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	4.617.493.724
Sản lượng sản xuất	Kg	12.428.103
Sản lượng tiêu thụ	Kg	13.810.481
Tổng CBNV	Người	882
Thu nhập bình quân	Đồng/Người/ tháng	9.652.470

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

b. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 :

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
Doanh thu	Đồng	1.300.000.000.000
Kim ngạch xuất khẩu	USD	40.000.000
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	15.000.000.000
Khấu hao TSCĐ	Đồng	10.800.000.000
Năng lực sản xuất	Kg	13.500.000
Sản lượng tiêu thụ	Kg	13.500.000
Tổng CBNV	Người	760
Thu nhập bình quân	Đồng/Người/ tháng	10.000.000

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

Điều 2 Thông qua Báo cáo HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

Điều 3 Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm tra tình hình hoạt động năm 2023

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

Điều 4 Đại hội đồng Cổ đông thống nhất thông qua các tờ trình của HĐQT:

4.1 Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận 2023

STT	KHOẢN MỤC	Tổng
1	Lợi nhuận trước thuế	4.617.493.724
2	Thuế TNDN phải nộp	904.543.242
3	Lợi nhuận sau thuế (1-2)	3.712.950.482
4	Tổng mức trích lập các Quỹ	519.813.067
	<i>Quỹ dự trữ vốn điều lệ (4% LNST)</i>	148.518.019
	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST)</i>	371.295.048
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại (3-4)	3.193.137.415
6	Lợi nhuận năm trước còn lại	25.889.861.416

7	Tổng lợi nhuận còn lại (5+6)	29.082.998.831
8	Chi cổ tức cho cổ đông năm 2023 (8%)	12.073.860.800
9	Lợi nhuận còn lại (7-8)	17.009.138.031

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

4.2 Thông qua tờ trình kế hoạch lợi nhuận 2024

STT	KHOẢN MỤC	Đơn vị tính (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	15.000.000.000
2	Thuế TNDN phải nộp (20%)	3.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế (1- 2)	12.000.000.000
4	Tổng mức trích lập các Quỹ	1.680.000.000
a	<i>Quỹ dự trữ vốn điều lệ 4%</i>	480.000.000
c	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%</i>	1.200.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2024 (3-4)	10.320.000.000
6	Lợi nhuận năm 2023 còn lại	17.009.138.031
7	Tổng lợi nhuận năm 2024	27.329.138.031
8	Tổng số cổ phiếu dự kiến sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	18.110.790
9	Cổ tức dự kiến	1.509

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

4.3 Thông qua tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:100 %

4.4. Thông qua tờ trình thù lao HĐQT và Ban kiểm soát

a. Thù lao HĐQT

Tổng thù lao HĐQT năm 2023 : 432.000.000 đồng

Kế hoạch tổng thù lao HĐQT năm 2024 : 432.000.000 đồng

b. Thù lao Ban kiểm soát

Tổng thù lao BKS năm 2023 : 180.000.000 đồng

Kế hoạch tổng thù lao BKS năm 2024 : 180.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %

4.5 Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024

Đại hội thống nhất thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong các công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 cho Công ty theo quy định của pháp luật

Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %

Điều 5 Hiệu lực Nghị quyết và trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện nghị quyết

Nghị quyết đã được Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ chính thức thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 25/05/2024.

Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến triển khai thực hiện, công bố trên website và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo tinh thần nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 5
- UBCKNN;
- Lưu HĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CT. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Thảo

Số: 53./TT-HĐQT.2024

Cần Thơ, ngày 20 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán (Thay thế cho Tờ trình số 51/TT-HĐQT.2024 ngày 17/05/2024 v/v phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, Tờ trình số 40/TT-HĐQT.2024 ngày 04/05/2024 v/v phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu và Tờ trình số 41/TT-HĐQT.2024 ngày 04/05/2024 v/v phương án phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ)

Kính gửi:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ.

Nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh sắp tới và gia tăng năng lực tài chính của Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán với nội dung như sau:

A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Tên cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Cần Thơ
2. Mã chứng khoán:	CCA
3. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ hiện nay:	150.923.260.000 đồng
6. SLCP đang lưu hành:	15.092.326 cổ phiếu

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	3.018.464 cổ phiếu
- SLCP phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:	1.509.232 cổ phiếu
- SLCP chào bán cho cổ đông hiện hữu:	1.509.232 cổ phiếu
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	30.184.640.000 đồng
- Giá trị phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:	15.092.320.000 đồng
- Giá trị chào bán cho cổ đông hiện hữu:	15.092.320.000 đồng
9. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành:	181.107.900.000 đồng
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:	18.110.790 cổ phiếu
11. Tỷ lệ phát hành (SLCP dự kiến phát hành /SLCP đang lưu hành):	20%
12. Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.
13. Hình thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng (Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua).
14. Nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:	Nguồn thặng dư vốn cổ phần lũy kế đến thời điểm 31/12/2023 căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty.
15. Giá chào bán dự kiến (đối với chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu):	10.000 đồng/cổ phiếu
16. Nguyên tắc xác định giá chào bán: Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên cơ sở giá thị trường bình quân trong 30 phiên giao dịch liên tiếp gần nhất trước ngày công bố tài liệu hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (từ ngày 19/03/2024 đến ngày 03/05/2024) và giá trị sổ sách của cổ phiếu CCA tại thời điểm gần nhất ngày 31/03/2024. Cụ thể như sau:	

▪ **Giá thị trường bình quân trong 30 phiên liên tiếp gần nhất (19/03/2024 – 03/05/2024):**

Căn cứ giá tham chiếu của cổ phiếu CCA được giao dịch trên sàn UPCoM, giá tham chiếu bình quân trong 30 phiên liên tiếp từ ngày 19/03/2024 đến ngày 03/05/2024 của cổ phiếu CCA được xác định là **16.177 đồng/cổ phiếu**.

▪ **Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/03/2024:**

Căn cứ Báo cáo tài chính quý 1 năm 2024, giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/03/2024 được xác định là **17.016 đồng/cổ phiếu**.

Trên cơ sở giá thị trường bình quân trong 30 phiên liên tiếp gần nhất từ ngày 19/03/2024 đến ngày 03/05/2024 và giá trị sổ sách tại thời điểm 31/03/2024 nêu trên, đánh giá mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, để thu hút cổ đông tham gia mua cổ phiếu và đảm bảo khả năng thành công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là **10.000 đồng/cổ phiếu**.

17. Tỷ lệ thực hiện quyền:

a. Đối với phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:1 (tương đương 10%)

Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận 01 cổ phiếu phát hành thêm.

Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 101 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Với tỷ lệ 10:1 (tương đương 10%), cổ đông A nhận được 10,1 cổ phiếu phát hành thêm ($101 * 10\%$). Theo nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ nêu trên, cổ đông A nhận được 10 cổ phiếu phát hành thêm, số cổ phiếu lẻ 0,1 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*

Quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.

b. Đối với chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua:

Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:1 (tương đương 10%)

Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 10 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm.

Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ giao cho Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác với mức giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông A sở hữu 101 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phát hành tính theo tỷ lệ thực hiện quyền 10:1

(tương đương 10%) là 10,1 ($101 * 10\%$). Như vậy, cổ đông A sẽ được mua thêm 10 cổ phiếu mới, số lẻ 0,1 cổ phiếu sẽ giao cho Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác với mức giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai Bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phần không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba).

18. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:

Khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành, bao gồm:

- **Pha loãng giá cổ phiếu:** Tại ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, giá tham chiếu cổ phiếu CCA sẽ được điều chỉnh kỹ thuật theo công thức như sau:

$$P_{tc} = \frac{P_{t-1} + (P_{QM} * I_{QM})}{1 + I_{QM} + I_{CPT}}$$

Trong đó:

P_{tc} : Giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền.

P_{t-1} : Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch không hưởng quyền.

P_{QM} : Giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

I_{QM} : Tỷ lệ phát hành thêm cổ phiếu để chào bán cho cổ đông hiện hữu.

I_{CPT} : Tỷ lệ phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

- **Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS):** Trên góc độ sổ sách kế toán, thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) bằng Lợi nhuận sau thuế/Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân. Như vậy, việc phát hành thêm cổ phiếu sẽ làm tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tăng lên, do đó có thể ảnh hưởng đến thu nhập trên mỗi cổ phiếu của Công ty. Chỉ số này sẽ thấp xuống nếu tốc độ tăng trưởng lợi nhuận chưa thể tương xứng với tốc độ tăng thêm số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- **Pha loãng giá trị sổ sách:** Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách của Công ty sẽ giảm.
- **Pha loãng tỷ lệ nắm giữ & quyền biểu quyết:** Do số lượng cổ phiếu lưu hành sẽ tăng lên sau khi hoàn tất đợt phát hành, nên tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ giảm trong trường hợp cổ đông không thực hiện quyền mua thêm cổ phiếu.

19. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết (đối với SLCP dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu):

- Số cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết, gồm các trường hợp sau đây:

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có);
- Số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua và không được đăng ký mua hết.

(Sau đây gọi tắt là “Số Cổ Phiếu Còn Lại”)

b. Phương thức xử lý:

Đối với Số Cổ Phiếu Còn Lại, tùy vào tình hình thực tế tại thời điểm chào bán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty được quyền: (i) Quyết định kết thúc đợt phát hành và báo cáo kết quả phát hành trước khi hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật; hoặc (ii) Quyết định lựa chọn nhà đầu tư (bao gồm cổ đông của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác có nhu cầu quan tâm mua cổ phiếu phát hành của Công ty, sau đây gọi tắt “Nhà Đầu Tư”), số lượng Nhà Đầu Tư và số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng Nhà Đầu Tư với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu trên cơ sở các tiêu chí như sau:

- Là tổ chức, cá nhân trong nước có tiềm lực về tài chính và có nhu cầu đầu tư mua cổ phiếu phát hành của Công ty;
- Việc phân phối Số Cổ Phiếu Còn Lại đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp;
- Có tỷ lệ sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty phù hợp với quy định pháp luật.

Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn – nếu có), mà cổ phiếu vẫn chưa phân phối hết thì số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ được hủy và kết thúc đợt phát hành.

20. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần:

a. Đối với SLCP phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng.

b. Đối với SLCP phát hành để chào bán cho cổ đông hiện hữu

Cổ phiếu phát hành để chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng.

Trường hợp Công ty thực hiện phân phối Số Cổ Phiếu Còn Lại nêu trên cho các nhà đầu tư có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

21. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định.

22. Thời gian thực hiện:

Dự kiến từ Quý 2/2024 đến Quý 1/2025, sau khi Công ty hoàn tất thủ tục đăng ký phát hành và được UBCKNN cấp Giấy phép / chấp thuận phát hành theo quy định pháp luật.

23. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu:

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thành công sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt phát hành.

B. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu (*dự kiến 15.092.320.000 đồng*) sẽ được Công ty sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian thanh toán
1	Trả nợ vay ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đồng bằng Sông Cửu Long	15.092.320.000	Dự kiến Quý 4/2024 – Quý 2/2025
	Tổng cộng	15.092.320.000	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cân đối và phân bổ nguồn vốn huy động từ đợt chào bán này để bổ sung vốn cho các hoạt động kinh doanh tùy theo nhu cầu vốn thực tế của Công ty (*bao gồm cơ cấu một số khoản nợ vay đến hạn, thanh toán các khoản nợ phải trả đến hạn, ... và các mục đích sử dụng khác theo quyết định của Hội đồng quản trị trên cơ sở đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty*).

Trường hợp thay đổi mục đích sử dụng vốn, Hội đồng quản trị phải thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành và báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất về việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành này.

2. Phương án xử lý trong trường hợp đợt chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến:

Trong trường hợp Công ty không phân phối hết số lượng cổ phiếu theo dự kiến và không thu đủ số vốn huy động như dự kiến, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyền xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc bổ sung nguồn vốn cần sử dụng thông qua các hình thức huy động vốn khác (*nếu có*) phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

C. ỦY QUYỀN

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty, bao gồm:

- Lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy

định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

- Chủ động xây dựng, giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh, sửa đổi các nội dung phương án phát hành này khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty (nếu có).
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty theo quy định.
- Quyết định xử lý đối với cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết.
- Quyết định cân đối và phân bổ nguồn vốn huy động từ đợt chào bán này để bổ sung vốn cho các hoạt động kinh doanh tùy theo nhu cầu vốn thực tế của Công ty (bao gồm cơ cấu một số khoản nợ vay đến hạn, thanh toán các khoản nợ phải trả đến hạn,... và các mục đích sử dụng khác theo quyết định của Hội đồng quản trị trên cơ sở đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty).
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu.
- Hoàn tất các thủ tục theo quy định để tăng vốn điều lệ của Công ty; thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu; thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư; thực hiện các công việc cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại SGDCK Hà Nội đối với số cổ phần phát hành thêm.
- Tất cả các vấn đề khác liên quan.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thảo